

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Hồng Xuyên

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thị Thắm

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên họp:
Bà Bùi Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 07/2022/TLST-VDS ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2022/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần Thị Trúc X. Sinh năm: 1996; Địa chỉ: Số 408 đường L, khóm H, phường S, thành phố C, tỉnh C (Có mặt).

- Anh Nguyễn Kim H. Sinh năm: 1983; Địa chỉ: Ấp 3, xã Long T, huyện N, tỉnh Đ (Xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Trúc X và anh Nguyễn Kim H kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long T, huyện N, tỉnh Đ. Quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân hơn 02 năm nay. Xét thấy tình cảm không còn, anh H và chị X thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị xác định vợ chồng 01 con chung tên Nguyễn Thanh B, giới tính nam, sinh ngày 01/5/2015, hiện con đang sống cùng anh H. Khi ly hôn, anh H và chị X thống nhất giao con cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị X cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

- Về tài sản chung: Anh chị xác định không có.

- Về nợ chung: Anh chị xác định không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau nhận định:

[1] Đối với anh H quá trình Tòa án thụ lý giải quyết việc dân sự anh H có đơn xin vắng mặt, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Long T, huyện N, tỉnh Đ. Căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt anh H.

[2] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Kim H và chị Trần Thị Trúc X kết hôn vào ngày 29/8/2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long T, huyện N, tỉnh Đ. Quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc nhưng thời gian gần đây thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân hơn 02 năm nay. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị yêu cầu Tòa án công nhận được thuận tình ly hôn. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự và phù hợp pháp luật nên Tòa án chấp nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Anh chị xác định vợ chồng 01 con chung tên Nguyễn Thanh B, giới tính nam, sinh ngày 01/5/2015, hiện con đang sống cùng anh H. Khi ly hôn, anh H và chị X thống nhất giao con cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị X cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Chị X không nuôi con chung nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Anh chị xác định không có nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Anh chị xác định không có nên không xem xét.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu theo quy định.

[7] Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp là đúng quy định của pháp luật, không vi phạm.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Kim H và chị Trần Thị Trúc X; Về lệ phí Tòa án buộc người yêu cầu nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 367, 371, 396, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 36 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Trúc X và anh Nguyễn Kim H.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Trần Thị Trúc X và anh Nguyễn Kim H về việc giao con chung tên Nguyễn Thanh B, giới tính nam, sinh ngày 01/5/2015 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị X cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2022 đến khi nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định. Chị X có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh H có yêu cầu thi hành án, chị X chưa thi hành xong khoản cấp dưỡng nêu trên thì phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Kim H và chị Trần Thị Trúc X mỗi người phải nộp số tiền 150.000 đồng. Vào ngày 12/01/2022, anh, chị đã nộp số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0000797 được đổi trừ chuyển thu ngân sách nhà nước.

- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TPCM;
- Người yêu cầu giải quyết VDS;
- Chi cục THADS TPCM;
- UBND xã Long T, h. N, tỉnh Đ
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Hồng Xuyên